



KINH TẾ HỌC VĨ MÔ 1

Giảng viên : ThS Hồ Thị Hoài Thương

Email: thuongho242@gmail.com

Phone: 0946701929



Nội dung môn học

Chương 1: Tổng quan về kinh tế học vĩ mô

Chương 2: Đo lường các biến số vĩ mô

Chương 3: Tăng trưởng kinh tế

Chương 4: Tổng cung , tổng cầu

Chương 5: Tổng cầu và chính sách tài khóa

Chương 6: Tiền tệ và chính sách tiền tệ

Chương 7: Thất nghiệp - Lạm phát

Chương 8: Tiết kiệm, đầu tư và hệ thống tài chính

Chương 9: Kinh tế vĩ mô trong nền kinh tế mở



Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Văn Công, “Nguyên lý kinh tế học vĩ mô”, *NXB Lao động*, 2013
- Hoàng Xuân Bình, “Giáo trình kinh tế vĩ mô cơ bản”, *NXB Lao động*, 2015
- N.Gregory Mankiw, “Principles of Economics”, Eighth edition, *Worth Publisher*, 2013
- Paul Krugman and Robin Wells, “Macroeconomics”, Third edition, *Worth Publisher*, 2012



CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

ThS Hồ Thị Hoài Thương

Email: thuongho242@gmail.com



NỘI DUNG CHƯƠNG HỌC

I. Khái quát về kinh tế học

- 1.1 Khái niệm & nội dung nghiên cứu của kinh tế học*
- 1.2 Phân loại kinh tế học*
- 1.3 Mười nguyên lý cơ bản*

II. Tổng quan về kinh tế học vĩ mô

- 2.1 Khái niệm*
- 2.2 Hệ thống kinh tế vĩ mô*
- 2.3 Đối tượng nghiên cứu*
- 2.4 Công cụ nghiên cứu*

1.1 Khái niệm và nội dung nghiên cứu của kinh tế học

- **Sự khan hiếm (scarcity)** đề cập tới sự có hạn của nguồn lực

Sự khan hiếm (Scarcity)

Shopping



DVDs



Holidays



Schools



Health



Police



1.1 Khái niệm và nội dung nghiên cứu của kinh tế học

- **Kinh tế học (economics)** là bộ môn khoa học nghiên cứu về cách xã hội giải quyết sự khan hiếm của nguồn lực, bao gồm các vấn đề:
 - *Cách mọi người quyết định nên tiết kiệm, chi tiêu như thế nào?*
 - *Các hãng quyết định sản xuất như thế nào?*
 - *Cách xã hội giải phân chia nguồn lực khan hiếm*

1.2 Phân loại kinh tế học

- *Theo phạm vi nghiên cứu*, kinh tế học chia thành 2 phân nhánh, bao gồm: kinh tế học vi mô và kinh tế học vĩ mô

Kinh tế học vi mô (microeconomics) nghiên cứu cách ra quyết định của các cá nhân, hộ gia đình và các doanh nghiệp cũng như sự tương tác của họ trên thị trường cụ thể

Kinh tế học vĩ mô (macroeconomics) nghiên cứu hoạt động của tổng thể nền kinh tế

1.2 Phân loại kinh tế học

- *Theo cách tiếp cận*, kinh tế học được chia làm 2 dạng là kinh tế học thực chứng và kinh tế học chuẩn tắc

Kinh tế học thực chứng (positive analysis)

mô tả sự vận hành của thế giới; trả lời câu hỏi: *thế giới là như thế nào?*

Kinh tế học chuẩn tắc (normative analysis)

mô tả nhận định có tính chất khuyến nghị; trả lời câu hỏi: *cần phải làm gì?*

1.3 Mười nguyên lý kinh tế học

Nguyên lý 1: Con người đối mặt với sự đánh đổi

- Mọi quyết định đều liên quan tới sự đánh đổi (trade-off)
- Ví dụ: xã hội phải đánh đổi giữa “bơ” và “súng”



Nguyên lý 2: Mọi sự lựa chọn đều có chi phí cơ hội

- Chi phí cơ hội (*opportunity cost*) là giá trị của cơ hội tốt nhất bị bỏ qua khi thực hiện một sự lựa chọn về kinh tế
- Đây là chi phí xuất hiện khi bạn đưa ra quyết định

Nguyên lý 3: Con người duy lý suy nghĩ tại điểm cận biên

- Lựa chọn hợp lý được đưa ra dựa vào **giá trị cận biên** (*marginal value*)
- Điều chỉnh chi phí và lợi ích cận biên là một trong những phần quan trọng của việc đưa ra quyết định hợp lý

Nguyên lý 4: Con người phản ứng với các kích thích

- Kích thích: là cái khuyến khích con người hành động, ví dụ: phần thưởng hay sự trừng phạt
- Con người có sự lựa chọn hợp lý phản ứng với các kích thích bằng cách đưa ra quyết định dựa trên sự so sánh giữa chi phí và lợi ích

Nguyên lý 5: Thương mại có thể làm cho mọi người đều có lợi

- Thay vì tự thỏa mãn mọi nhu cầu cá nhân, con người có thể sản xuất ra 1 loại hàng hóa, dịch vụ và trao đổi nó để lấy hàng hóa, dịch vụ khác
- Các quốc gia cũng thu lợi từ thương mại và chuyên môn hóa

Nguyên tắc 6: Thị trường thường là một phương thức tốt để tổ chức các hoạt động kinh tế

- Thị trường là nơi người mua, người bán tương tác với nhau
- Tổ chức các hoạt động kinh tế có nghĩa
 - Quyết định nên sản xuất hàng hóa nào
 - Làm thế nào để sản xuất hàng hóa đó
 - Ai sẽ mua các hàng hóa đó

Nguyên lý 7: Đôi khi chính phủ có thể cải thiện được kết cục thị trường

- Chính phủ có thể tác động vào thị trường để **nâng cao hiệu quả** hoạt động của thị trường
- **Thất bại thị trường** xuất hiện khi thị trường thất bại trong việc phân bổ các nguồn lực có hạn một cách hiệu quả
- Trong trường hợp như vậy chính phủ có thể nâng cao hiệu quả thị trường

Nguyên lý 7: Đôi khi chính phủ có thể cải thiện được kết cục thị trường

- Chính phủ có thể cải thiện được kết cục của thị trường bằng cách nâng cao **tính công bằng**
- Nếu sự phân phối của thị trường không công bằng thì Chính phủ có thể sử dụng công cụ thuế, chính sách phúc lợi xã hội để “miếng bánh kinh tế” được chia đều

Nguyên lý 8: Mức sống của một nước phụ thuộc vào năng lực sản xuất hàng hóa và dịch vụ của nước đó

- Có sự khác biệt về mức sống của các quốc gia trên thế giới theo thời gian:
 - Thu nhập trung bình của nước giàu gấp 10 lần so với các nước nghèo
 - Mức sống bình quân của Mỹ ngày nay gấp 8 lần cách đây 100 năm
- Yếu tố quan trọng nhất quyết định mức sống: năng suất

Nguyên lý 9: Giá cả tăng khi Chính phủ in quá nhiều tiền

- **Lạm phát:** sự gia tăng của mức giá chung
- Trong dài hạn, nguyên nhân chủ yếu gây ra lạm phát chính là sự gia tăng quá mức của lượng tiền làm cho tiền mất giá
- Chính phủ in càng nhiều tiền thì tốc độ lạm phát càng tăng

Nguyên lý 10: Trong ngắn hạn nền kinh tế đối mặt với sự đánh đổi giữa lạm phát và thất nghiệp

- Trong ngắn hạn, các chính sách của Chính phủ đưa ra luôn phải đánh đổi giữa mục tiêu lạm phát và mục tiêu thất nghiệp
- Mỗi quan hệ tỷ lệ nghịch giữa lạm phát và thất nghiệp trong ngắn hạn được minh họa bởi đường cong Phillips (Phillips curve)



2. Kinh tế học vĩ mô

2.1 Khái niệm

Kinh tế học vĩ mô (macroeconomics)
nghiên cứu hoạt động của tổng thể nền kinh tế

2.2 Hệ thống kinh tế học vĩ mô

- Hệ thống kinh tế vĩ mô: được đặc trưng bởi 3 yếu tố, đó là đầu vào, đầu ra và hộp đen kinh tế vĩ mô
- Tổng cung của nền kinh tế (Aggregate supply - AS): là khối lượng sản phẩm quốc dân mà các hãng kinh doanh sẽ sản xuất và bán từng thời kỳ tương ứng với giá chung và khả năng sản xuất

2.2 Hệ thống kinh tế học vĩ mô

- Tổng cầu của nền kinh tế (aggregate demand - AD): là khối lượng hàng hóa và dịch vụ và các tác nhân trong nền kinh tế sẵn sàng và có khả năng mua tương ứng với từng mức giá
- Sản lượng cân bằng: tại điểm cân bằng bao nhiêu sản phẩm được sản xuất ra thì được tiêu dùng bấy nhiêu, không có sản phẩm dư thừa

2.3 Đối tượng nghiên cứu

- **Mức sản xuất**
 - Một trong những thước đo quan trọng về thành tựu kinh tế của một quốc gia là *tổng sản phẩm trong nước* (Gross Domestic Product – GDP)
 - Kinh tế vĩ mô nghiên cứu: sự gia tăng GDP theo thời gian (*tăng trưởng kinh tế*) và sự biến động GDP trong ngắn hạn (*chu kỳ kinh doanh*)

2.3 Đối tượng nghiên cứu

- **Thất nghiệp**
 - Đối tượng thất nghiệp: những người trong độ tuổi lao động, có năng lực làm việc, chưa có việc làm nhưng mong muốn tìm việc làm
 - Kinh tế vĩ mô nghiên cứu: phân loại thất nghiệp, tác động của thất nghiệp và các biện pháp hạn chế thất nghiệp

2.3 Đối tượng nghiên cứu

- **Lạm phát**
 - Là sự gia tăng liên tục của mức giá chung
 - Kinh tế vĩ mô nghiên cứu: yếu tố quyết định tỷ lệ lạm phát trong ngắn hạn? Tác động như thế nào tới nền kinh tế? Chính sách nào để chống lạm phát?

2.3 Đối tượng nghiên cứu

- **Cán cân thanh toán**
 - Bảng cán cân thanh toán là một bảng số liệu thống kê tất cả các giao dịch kinh tế giữa cư dân trong nước và cư dân nước ngoài trong một thời gian nhất định
 - Kinh tế vĩ mô trả lời câu hỏi: Yếu tố quyết định các biến động của cán cân thanh toán? và tác động của nó tới tổng thể nền kinh tế ?



2.4 Các công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô

- **Chính sách tài khóa**
 - Chính sách tài khóa nhằm điều chỉnh thu nhập (thuế) và chi tiêu của chính phủ để hướng nền kinh tế vào một mức sản lượng và việc làm mong muốn



2.4 Các công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô

- **Chính sách tiền tệ**
 - Chính sách tiền tệ nhằm tác động đến cung tiền và lãi suất, từ đó điều tiết đầu tư tư nhân, hướng nền kinh tế vào mức sản lượng và việc làm mong muốn



2.4 Các công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô

- **Chính sách ngoại thương:** Chính sách ngoại thương sử dụng công cụ tỷ giá, thuế xuất nhập khẩu, hạn ngạch... nhằm giữ cho cán cân thanh toán ở mức ổn định
- **Chính sách thu nhập:** Chính sách thu nhập nhằm kiểm soát giá và tiền lương khi lạm phát có nguy cơ vượt khỏi tầm kiểm soát